

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu

1. Mô tả khái quát về dự án và gói thầu:

1.1. Thông tin dự án:

- Tên dự án: Xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn thành phố Huế đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

- Quyết định đầu tư: Theo Quyết định số 1500/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2023 của UBND thành phố Huế (nay là UBND thành phố Huế) về việc phê duyệt Đề cương và khái toán kinh phí nhiệm vụ “Xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn thành phố Huế đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030”.

- Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế

- Mục đích: Mục đích của hoạt động là nhằm hoàn thiện mạng lưới trạm quan trắc KTTV chuyên dùng trên địa bàn thành phố, đáp ứng nhu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu một cách đầy đủ, kịp thời để phục vụ tốt nhất công tác cảnh báo, dự báo khí tượng thủy văn; và nhằm nâng cao năng lực phòng chống, giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai, ứng phó với BĐKH và đáp ứng các nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin phục vụ phát triển kinh tế-xã hội trên địa bàn thành phố Huế.

1.2. Thông tin về gói thầu

- Tên gói thầu: Gói thầu số 4: Điều tra, khảo sát và lập báo cáo “Xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn thành phố Huế đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030”.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi qua mạng.

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn 02 túi hồ sơ.

- Loại hợp đồng: Trọn gói.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng.

- Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế;

- Địa điểm thực hiện: Trên địa bàn thành phố Huế;

- Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách thành phố.

2. Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu:

Lựa chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực, kinh nghiệm cung cấp dịch vụ tư vấn Xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn thành phố Huế đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

II. Phạm vi công việc

Công tác tư vấn Xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn thành phố Huế đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030. Khối lượng công việc thực hiện tư vấn cụ thể như sau:

1.1. Nội dung chính

Nội dung 1: Điều tra, khảo sát thu thập thông tin, số liệu, tài liệu liên quan.

- Khảo sát cán bộ tại các sở ban ngành gồm 9 đơn vị: Sở Công thương; Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Du lịch; Sở Xây dựng; Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự; Sở Văn hoá và Thể Thao, Đài Khí tượng thủy văn. Mỗi đơn vị khảo sát trong 01 ngày, điền phiếu điều tra đồng thời thu thập tài liệu, số liệu liên quan.

- Khảo sát cán bộ quản lý tại 09 đơn vị hành chính bao gồm: 09 phường xã thường xảy ra thiên tai. Mỗi đơn vị khảo sát trong 02 ngày, điền phiếu điều tra đồng thời thu thập tài liệu, số liệu liên quan.

- Khảo sát cộng đồng dân cư tại 09 đơn vị hành chính. Mỗi đơn vị hành chính phỏng vấn 15 người dân (làm việc 02 ngày/1 đơn vị).

- Điều tra, khảo sát hiện trạng các trạm quan trắc KTTV chuyên dùng trên địa bàn thành phố Huế, khoảng 30 điểm (làm việc 02 ngày/điểm).

- Khảo sát tại các vị trí dự kiến bố trí trạm quan trắc KTTV của các phường xã, khoảng 27 điểm (làm việc 02 ngày/điểm).

Nội dung 2: Phân tích, đánh giá, dự báo xu thế ảnh hưởng và xác định yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đối với mạng lưới trạm kttv chuyên dùng trên địa bàn Thành phố Huế

- Phân tích, đánh giá ảnh hưởng của các yếu tố tự nhiên, kinh tế - xã hội và môi trường đối với hoạt động quan trắc KTTV chuyên dùng trên địa bàn Thành phố Huế.

- Phân tích, đánh giá diễn biến của các yếu tố khí tượng, thủy văn trên địa bàn thành phố ở các khu vực.

- Đánh giá hiện trạng mạng lưới trạm KTTV trên địa bàn Thành phố Huế.

- Đánh giá tác động của các loại hình thiên tai có nguồn gốc KTTV và thiệt hại do thiên tai của Thành phố Huế từ sau năm 2010 đến nay.

- Phân tích, đề xuất các tiêu chí phát triển mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng trên địa bàn Thành phố Huế.

- Xác định yêu cầu của phát triển kinh tế - xã hội của thành phố đối với mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng.

Nội dung 3: Xây dựng các tiêu chí xác định dự án ưu tiên và đề xuất danh mục nhiệm vụ, dự án ưu tiên đầu tư phát triển mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng và thứ tự ưu tiên thực hiện

- Xây dựng các tiêu chí xác định dự án ưu tiên và đề xuất danh mục nhiệm vụ, dự án ưu tiên đầu tư phát triển mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng và thứ tự ưu tiên thực hiện.

- Xây dựng Kế hoạch phát triển mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng trên địa bàn thành phố đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 cần phải thể hiện các thông tin số liệu, bao gồm số lượng, vị trí, danh sách trạm, nội dung quan trắc và thời gian hoạt động của từng trạm thuộc các mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng.

- Báo cáo tổng hợp Đề án “Điều tra, khảo sát, lập kế hoạch phát triển mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng trên địa bàn thành phố Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

- Lập bản đồ hệ thống mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng tỷ lệ 1:50.000, bao gồm hiện trạng các mạng lưới trạm KTTV và các công trình bắt buộc phải quan trắc KTTV, phát triển mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Đề xuất giải pháp thực hiện kế hoạch phát triển mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng trên địa bàn Thành phố Huế (Các giải pháp về tài chính; cơ chế, chính sách; khoa học công nghệ, nhân lực; phối hợp các ban ngành, lĩnh vực ở địa phương; tổ chức thực hiện và giám sát thực hiện; kỹ thuật chuyên môn về công trình, thiết bị, công nghệ quan trắc và truyền tin KTTV; về thông tin, tuyên truyền về quy hoạch đảm bảo thực hiện quy hoạch.

- Xây dựng dự thảo "Kế hoạch phát triển mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng trên địa bàn Thành phố Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030".

- Tiến độ thực hiện nhiệm vụ xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới trạm quan trắc KTTV chuyên dùng trên toàn thành phố.

1.2. Sản phẩm cụ thể:

(1) Báo cáo tổng hợp Kế hoạch phát triển mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng trên địa bàn Thành phố Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

(2) Dự thảo Kế hoạch phát triển mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng chuyên dùng trên địa bàn Thành phố Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

(3) Các báo cáo chuyên đề (11 báo cáo), cụ thể:

- Báo cáo tổng hợp, phân tích, các chương trình, kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế xã hội, phát triển các ngành, lĩnh vực, phát triển không gian đô thị của địa phương phục vụ xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng của thành phố Huế;

- Báo cáo tổng hợp, phân tích các văn bản, dự án liên quan đến hoạt động quan trắc KTTV, thiên tai có nguồn gốc KTTV, công tác phòng tránh và quản lý thiên tai đã được thực hiện tại địa phương phục vụ xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng của thành phố Huế;

- Báo cáo đánh giá hoạt động của mạng lưới trạm KTTV hiện nay (cả mạng lưới trạm quan trắc KTTV quốc gia và mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng) trên địa bàn thành phố (ưu điểm và hạn chế);

- Báo cáo tổng hợp, phân tích nhận thức, hiểu biết của người dân địa phương về thiên tai KTTV và ứng phó phòng tránh giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai gây ra;

- Báo cáo kết quả điều tra khảo sát, thu thập thông tin, tài liệu, số liệu liên quan để phục vụ việc xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng của thành phố Huế.

- Báo cáo tổng hợp phân tích, đánh giá diễn biến của các yếu tố khí tượng, thủy văn trên địa bàn thành phố ở các khu vực.

- Báo cáo đánh giá hiện trạng mạng lưới trạm KTTV trên địa bàn thành phố.

- Báo cáo đánh giá tác động của các loại hình thiên tai có nguồn gốc KTTV và thiệt hại do thiên tai của Thành phố Huế từ sau năm 2010 đến nay.

- Báo cáo phân tích, đề xuất các tiêu chí phát triển mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng trên địa bàn thành phố Huế.

- Báo cáo xác định yêu cầu của phát triển KT-XH của thành phố đối với mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng.

- Báo cáo Xây dựng các tiêu chí xác định dự án ưu tiên và đề xuất danh mục nhiệm vụ, dự án ưu tiên đầu tư phát triển mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng và thứ tự ưu tiên thực hiện

- Báo cáo kế hoạch phát triển mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng trên địa bàn thành phố đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Báo cáo đề xuất giải pháp pháp thực hiện kế hoạch phát triển mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng trên địa bàn Thành phố Huế.

(1) Lập bản đồ hệ thống mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng tỷ lệ 1:50.000, bao gồm các mạng lưới trạm KTTV hiện có và các công trình bắt buộc phải quan trắc KTTV, phát triển mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

- 01 Bản đồ tổng thể hiện trạng mạng lưới trạm KTTV và các công trình bắt buộc phải quan trắc KTTV Thành phố Huế;

- 01 Bản đồ phát triển mạng lưới trạm khí tượng chuyên dùng Thành phố Huế đến năm 2030;

- 01 Bản đồ phát triển mạng lưới trạm thủy văn chuyên dùng Thành phố Huế đến năm 2030;

- 01 Bản đồ phát triển mạng lưới trạm hải văn ven bờ chuyên dùng Thành phố Huế đến năm 2030;

- 01 Bản đồ phát triển mạng lưới trạm đo mưa chuyên dùng Thành phố Huế đến năm 2030.

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

- Nhà thầu phải có các báo cáo về tiến độ, khối lượng công việc theo tháng cho Chủ đầu tư.

Nhà thầu phải có tiến độ công việc cho phù hợp. Thời hạn hoàn thành công việc được ghi trong E-HSĐT như một tài liệu pháp lý và được chủ đầu tư chấp nhận ghi trong văn bản trúng thầu. Mọi thay đổi về tiến độ phải được sự chấp nhận của chủ đầu tư

- Thời gian thực hiện gói thầu: tối đa là 12 tháng kể từ khi hợp đồng có hiệu lực.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu chứng minh về kinh nghiệm thực hiện hợp đồng, năng lực về nhân sự và các thông tin khác để chứng minh đáp ứng được yêu cầu tại Mục 2, Chương III của E-HSMT.

V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Dự kiến khả năng cung cấp điều kiện làm việc, cán bộ hỗ trợ của Chủ đầu tư và những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn, kể cả các tài liệu nghiên cứu liên quan hiện có nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu thực hiện nhiệm vụ của mình.

- Cung cấp đầy đủ các tài liệu liên quan cho nhà thầu tư vấn thực hiện gói thầu, đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi để đơn vị tư vấn hoàn thành nhiệm vụ.

- Kiểm tra đảm bảo tiến độ, kiểm tra đảm bảo chất lượng.

- Tổ chức nghiệm thu thanh toán, quyết toán hợp đồng.

- Xem xét giải quyết các đề xuất liên quan trong quá trình nhà thầu tư vấn thực hiện hợp đồng.

- Bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng làm thiệt hại đến nhà thầu tư vấn thực hiện gói thầu và các hành vi vi phạm khác gây thiệt hại do lỗi của mình gây ra.